

Hôm 15.2.2009, phái đoàn ngoại giao Tòa Thánh Vatican do Đức ông Pietro Parolin, thành viên ngoại giao, được trách các vấn đề quan hệ với các quốc gia, làm trưởng Phái đoàn, cùng với Đức ông Phanxico Cao Minh Dung, được trách vùng Đông Nam Á Châu của phái Quốc Vụ Khanh, và Đức ông Barnabê Nguyễn Văn Phụng, thành viên Bộ Truyền Giáo, đã đến viếng thăm Việt Nam. Phái đoàn sẽ thăm và làm việc ở Việt Nam từ 16 đến 21.2.2009. Đây là lần viếng thăm thứ 16 của phái đoàn và là lần viếng thăm thứ tư của Đức Ông Parolin, thành viên ngoại giao của Tòa Thánh.

Bản tin của AP ngày 12.2.2009 cho biết từ nhiều năm nay hai bên đã thảo luận về việc có thể mở lại quan hệ ngoại giao với nhau, dù các cuộc thảo luận trước đây diễn ra với sự tham dự của các giới chức Việt Nam và một số báo chí địa phương. Tuy nhiên đánh dấu lần đầu tiên về vấn đề này được chính Bộ Ngoại Giao đề cập đến, và đây có thể là một dấu hiệu cho thấy các cuộc thảo luận đang trên đà tiến triển.

Trong khi đó, một số báo tin hay bình luận “kiểu tung bong bóng” được đưa ra nhằm “hỗ trợ” phái đoàn Tòa Thánh đi vào những vấn đề mà họ cho rằng đáng quan tâm. Những người khi lên tiếng, phái đoàn đã nhận chỉ thị của Tòa Thánh về những vấn đề sẽ phải thảo luận và được người giới thiệu quy tắc của Tòa Thánh nên những tin hay bình luận kiểu này sẽ không nên xảy ra.

Tuy nhiên dù có các cuộc thảo luận chưa được tiết lộ, nhưng sau đây là những vấn đề còn tồn đọng giữa Giáo Hội Công Giáo và Chính Phủ Việt Nam cho một đề nghị quy tắc mới phải trong các lần trước:

1. Vấn đề bình thường hóa quan hệ ngoại giao giữa Vatican và Việt Nam
2. Việc bổ nhiệm một số giám mục cho các giáo phận còn chưa có giám mục. Giáo Hội muốn được tự do bổ nhiệm các giám mục cho các giáo phận vì đó là việc nội bộ của Giáo Hội.
3. Giáo Hội muốn chính quyền Việt Nam tôn trọng các tôn giáo thuộc Giáo Hội, được biết Tòa Khâm Sát cũ ở Hà Nội và Đức Cha Nguyễn Văn Pío ở Đà Lạt.

4. Giáo Hội muốn tham gia vào việc giáo dục như: mở các trường dạy học, trung học và tiểu học để phục vụ quần chúng và để biết giữ gìn truyền thống, góp phần vào việc kiến tạo đất nước và giáo hội.

5. Giáo Hội muốn tham gia vào các công tác từ thiện, bác ái, như mở bệnh viện, cô nhi viện, nhà phát thuốc, v.v... giúp phục vụ dân nghèo và những người bị xã hội bỏ rơi không để ai chăm sóc...

Hôm nay, nhân dịp phái đoàn Tòa Thánh đến thăm Việt Nam, chúng tôi xin nêu lên một vấn đề, tuy thuộc phạm vi địa phương, nhưng cũng rất quan trọng, đó là yêu cầu để tái thiết lại một thánh địa trong tỉnh thành phố Đồng Hới thuộc tỉnh Quảng Bình. Thành phố này đã bị bom đạn san bằng trong chiến tranh, nay đã được tái thiết, trở nên thánh địa như một cửa ngõ của tỉnh Quảng Bình. Đây là một thành phố duy nhất trên toàn quốc không một cơ sở công giáo nào để phục vụ hội và hoạt động.

VÀI NÉT VỀ QUẢNG BÌNH & ĐỒNG HỚI

Quảng Bình là một tỉnh duyên hải ở Trung Việt, bắc giáp Hà Tĩnh, nam giáp Quảng Trị, tây giáp Lào, và phía đông là Biển Đông có bờ biển rất đẹp với các đảo Hòn La, Hòn Gió, Hòn Núi, Hòn Cỏ và Hòn Chù. Diện tích tỉnh Quảng Bình là 8065,27 km². Dân số 831.600 người. Phong cảnh nổi tiếng nhất là Vực nước gia Phong Nha-Kẻ Bàng cách thành phố Đồng Hới 50 km, Vào năm 2003, phong cảnh này đã UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Đồng Phong Nha dài 7729 m, có 14 hang do dòng sông ngầm dài 13.969m hoà tan đá vôi tạo thành. Vì thế, du khách, nhất là người ngoại quốc, cứ đua nhau kéo nhau vào đây.

Ngoài trung tâm hành chính cửa ngõ là thành phố Đồng Hới, Quảng Bình có 6 huyện với tổng cộng có 159 xã, phường và thị trấn (của Đồng Hới). Sáu huyện là: Bố Trạch, Lệ Thủy, Minh Hóa, Quảng Trạch, Quảng Ninh và Tuyên Hóa.

NHỮNG NGÀY ĐIỀU TÀN

Sau khi Hiệp định Genève 1954 được ký kết, tỉnh Quảng Bình được trao cho Việt Minh. Quân đội, công chức và dân chúng khắp nơi trong tỉnh tìm mua phương tiện để rời khỏi Quảng Bình. Hai phương tiện được dùng để di chuyển bào một cách nhanh chóng là tàu thủy và máy bay.

Lúc đó tôi và một số anh em đã tham gia vào toán tiếp cận do linh mục Georges Neyroud, tuyên úy Quân đội Pháp thành lập. Ngày 1.8.1954, linh mục cho biệt lập linh mục phụ và vào gặp Đông Hà và Đà Nẵng để lo cho được bào một vào. Linh mục cần mua ngựa để biệt lập tỉnh Pháp để tiếp cận đón tiếp các được bào xa tế và cấp giấy cho họ đi.

Gia đình chúng tôi đã vào Đà Nẵng hỏi rỗi, nhưng tôi và một số anh em vẫn còn phải lo công việc tiếp cận. Khi nghe Linh mục Georges Neyroud hỏi như trên, tôi, anh Nguyễn Kim Thuyền và anh Lê Trung Tha xin tình nguyện phải. Thấy chúng tôi còn quá nhỏ, ông hỏi do đó, nhưng không còn ai khác, mọi người đã lo đi càng sớm càng tốt, nên ông đành chấp nhận cho chúng tôi phải và gửi thiếp một Trung Úy người Pháp đến làm việc chung với chúng tôi. Ông ném phải cho chúng tôi hai thùng gạo và một thùng dầu OF. Đó là lương thực của chúng tôi. Mọi ngày chúng tôi đem một trái dầu OF ném xuống sông Nhật Lệ rồi lấy xuống bắt cá đem lên luộc ăn với cơm. Sông Nhật Lệ quá nhiều cá nên có khi chúng tôi ăn cá thay cơm.

Sáng 8.8.1954, Trung Úy người Pháp đến báo tin cho chúng tôi biệt lập phải thành phố chi u hôm nay và phải đi bằng đường bộ vượt qua sông Bến Hải, vì không còn phương tiện tàu thủy hay máy bay nữa. Con đường từ Đông Hà đến Bến Hải dài 71 cây số. Cách đây một năm, ba chúng tôi đã dám vượt qua các bãi mìn, đi bộ từ Bến Hải đến Đông Hà, nên khi được báo phải đi bằng đường bộ, chúng tôi không có chút lo ngại nào. Đúng là đi không sợ súng!

Chi u hôm đó, khi chúng tôi qua khỏi phà Quảng Hải, cách thành phố Đông Hà khoảng 3 cây số, quay nhìn lại thì thành phố đang cháy!

Trong thời gian chiến tranh, ba tỉnh bắ lãnh bom đến của Mỹ nhiều nhất là Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình. Riêng tỉnh Quảng Bình bị oanh tạc nặng nề nhất vì ném sát với vụ tuyền 17. Người ta ước tính từ 1965 đến 1972 đã có khoảng 40.000 phi vụ oanh tạc Quảng Bình và khoảng 3.000 trận pháo kích do các tàu chiến ngoài khơi hay phía Nam bắn Bến Hải bắn vào. Vì thế, Quảng Bình gần như bằng đất. Không một chiếc cầu nào bắc qua quố lộ 1 còn tồn tại và quố lộ này không còn xe được đến nữa. Dân chúng phải di tản ra khỏi vùng ven biển. Thành phố Đông Hà được dời lên Cao nguyên vùng núi phía Tây...

Ngôi nhà thờ lßn nhßt và đßp nhßt cßa thßnh phß Đßng Hßi và tßnh Qußng Bßnh là nhà thờ Tam Tòa đã bß máy bay Mß phá sßp vào năm 1968, chß còn chßa lßi cái tháp cao chßi vßi. Hình nhßngßi Mß mußn giß lßi cái tháp này làm mßt dßu ghi nhß (point de repßre) đß mßi khi trß lßi oanh tßc Đßng Hßi, cß theo dßu đó mà lao vào.

Năm 1987, khi tôi trß lßi thăm thßnh phß Đßng Hßi thì thßy gßn nhß không còn hòn đá nào chßng trên hòn đá nào. Ngoài cái tháp nhà thờ Tam Tòa, không còn nhà cßa hay đßng sß gì. Tôi không thß nhßn ra ngôi nhà tôi ß và ngôi trßng tôi hßc khi còn nhß nßm ß đßu. Lßy Thßy hay Lßy Trßng Dßc không còn dßu vßt gì. Thành Đßng Hßi đßc Vua Mßng cho xây cßt năm 1825 giống nhß kißu thßnh Huß nhßng nhß hßn, nay chß còn mßy khßc tßng ngßn. Phßi đßn năm 1989, khi Qußng Bßnh đßc tách ra khßi tßnh Bßnh Trß Thißn, nhß sß giúp đß cßa Cuba và Pháp, Đßng Hßi mßi đßc tái thißt lßi và năm 2004 đßc nâng lên hàng thßnh phß loßi 3. Bßy giß Đßng Hßi trông rßt hoßnh trßng nhßng khu nhà thờ Tam Tòa vßn còn là mßt bßi đßt vßng vßi cái tháp nhà thờ sßt mß đßng chßi vßi. Ngày 26.3.1997, UBND tßnh Qußng Bßnh ra quyßt đßnh lßy nhà thờ Tam Tòa làm “di tích tßi ác chißn tranh cßa Mß”!

VÀI NÉT VỀ TAM TÒA

Giáo xß Tam Tòa có mßt tißn trßnh lßch sß khá bi thßng nhßng cũng rßt kißn cßng. Giáo xß Tam Tòa đßc thành lßp khoßng năm 1631, lúc đßu vßi cái tên là giáo xß Đßng Hßi (tên làng nßi lßp giáo xß) hay còn đßc gßi là Hß Lßy (tßc Lßy Thßy hay Lßy Trßng Dßc). Năm 1798, sau khi lßc lßng Chúa Trßnh chißm đßc Đßng Trong và san bßng Lßy Thßy, giáo xß Đßng Hßi đßc chuyßn vß khu vßc Sáo Bùn thußc phßng Phú Hßi ß phía Nam, cách Đßng Hßi khoßng 4 cây sß, và lßy tên đßa phßng là giáo xß Sáo Bùn. Ngày 24.6.1886, quân Văn Thân mß cußc tßn công giáo xß Sáo Bùn, đßt nhà thờ và gißt 52 giáo dân đang ßn trßn trong nhà thờ.

Sau khi các vß bách hßi chßm đßt, Linh mßc Claude Bonin đã tßp trung các giáo dân tßn nßi phía nam Qußng Bßnh lßi và quyßt đßnh thành lßp mßt giáo xß mßi ß phía bßc thành Đßng Hßi (sau này gßi là Đßng Hßi) và lßy tên là giáo xß Tam Tòa, vì nßi đßy có mißu Tam Tòa hß hßng, bß hoang tß lâu. Ngôi thánh đßng Tam Tòa đßu tißn đßc linh mßc Claude Bonin (1839 – 1825)) xây đßng và khánh thành vào ngày 8.12.1887.

Nßu Linh mßc Claude Bonin là ngßngßi có công thành lßp giáo xß Tam Tòa thì Linh mßc René Toussaint Morineau (thßng gßi là Cß Trung) là ngßngßi có công lßn trong vißc xây đßng giáo xß Tam Tòa. Năm 1934, ngài đßc bß nhißm làm Chánh xß Tam Tòa. Tßi đßy, ngài đã thßc hißn nhßng công trßnh lßn sau đßy:

Mặt nhà thờ cho TP Đà Nẵng Hội

Tác Giả: Lß Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

- Năm 1940 xây cßt nhà thờ Tam Tòa (hißn nay chß còn lßi cái tháp).
- Làm nhà cha sß trong mßt khu vß nßng rßt đßp và khang trang.
- Thißt lßp hß thßng đßng sß trong giáo xß, nhßt là con đßng nßi lißn nhà thờ vßi qußc lß 1.
- Vßn đßng sß Công Chánh xây mßt bß đß kißn cß tß Cßu Mß Kß đßn hßt nhà cha xß.
- Xây đßng trßng Sainte Marie.
- Xây Dòng Mßn Thánh Giá đßi dißn vßi nhà cha sß.
- Xây nhà đßc anh ß cußi làng đß nuôi trß mß cßi.

Nhßng công trình xây cßt cßa giáo xß Tam Tòa mà chúng ta thßy trßc khi rßi Tam Tòa năm 1954 đßu do cha Morineau xây. Giáo xß Tam Tòa vß sau đß trß thành mßt giáo xß lßn nhßt cßa tßnh Qußng Bßnh và thußc Giáo Phßn Huß. Năm 1953, DHY Nguyßn Văn Thußn, sau khi chßu chßc Linh Mßc, đß đßn làm cha phó cßa giáo xß này đßu tiên.

Sau Hißp Đßnh Genève năm 1954, gßn nhß toàn bß giáo dân giáo xß Tam Tòa đß đi cß vào thành phß Đà Nßng. Phßn phía nam Qußng Bßnh đß cß giao cho Giáo Phßn Vinh. Giáo dân còn lßi ß phía nam sông Giang do hai Linh mßc Trßn Quang Nghiêm và Lßng Minh Thß coi sóc. Đßn năm 1962, Linh mßc Thß qua đßi, và năm 1964, khi Mß bßt đßu oanh tßc Qußng Bßnh, cß thành phß đßi vào trong núi, tßt cß dân cß đßu phải đi theo. Năm 1968, nhà thờ Tam Tòa bß bom phá sßp.

NIỆM TIN SẴNG LỜI

Quê hương Bình thá sông Gianh trá vào ván thuác Giáo Phán Huá, nên Đác TGM Nguyán Nhá Thá đã nhiáu lán xin chính quyán Quáng Bình cho mát linh mác á Huá ra làm mác vá cho giáo dân Quáng Bình, nháng bá tá chái. Mát linh mác đã đán quan sát tình hình tái chá nháng bá đái vá.

Trong thái gian “cái táo xá hái chá nghĩa”, chính quyán các tánh Quáng Bình, Quáng Nam, Quáng Ngãi và Bình Đánh ván nái tiáng sát máu.

Vì không đác phái linh mác đán làm mác vá tái Quáng Bình, ngày 15.5.2006, Đác Cha Nguyán Nhá Thá, TGM Giáo Phán Huá, đã bàn giao giáo hát Nam Quáng Bình cho Giáo Phán Vinh. Linh mác Lê Thanh Háng đác Đác Giám Mác Giáo Phán Vinh cá vào quán xá Sen Báng (pháa tây Đáng Hái, sát chân núi) và các xá còn lái tá Đáng Hái trá vào. Tá đáó, các tán háu Tam Tòa và mát sá giáo xá lán cán mái tìm lái vái nhau và hián nay đã có khoáng 1.000 ngáoi. Nháng vì không có nhà thá nên mái sinh hoát tám thái đác tá chác tái nhà mát giáo dân, trên đáng Nguyán Du, cách nán nhà thá cũ hán 100 mét vá pháa Tây Bác.

Ngày 8.12.2007, 13 linh mác cùng khoáng 1.000 tán háu đã rác kiáu và dâng thánh lá đáu tiên tái nán nhà thá Tam Tòa cũ.

Hôm máng 7 Tát Máu Tý (2008), các giáo dân thuác pháa nam Quáng Bình táp háp vá pháng Đáng Má, thành phá Đáng Hái, tìm đán nán nhà thá Tam Tòa cũ vá i tháp chuông trá trái đá hiáp dâng thánh lá. Khoáng 11 giá tráa, mát đáàn rác kiáu vá i táng Chúa cháu nán đi đáu, theo sau là 17 linh mác và Đác Cha Cao Đình Tuyên, Giám Mác Giáo Phán Vinh, các nam ná tu sĩ và giáo dân, đã tián vá nán nhà thá cũ. Tái đáy, Đác Giám Mác và long tráng dâng thánh lá, má đáu cho sá hái sinh cáa giáo xá Tam Tòa.

Linh mác Táng Đái Dián Giáo Phán Vinh đã tuyên bá: “Nái mánh đát Tam Tòa này đã làm phát sinh nháng nhán vát vĩ đái nhá Đác cha phó Nha Trang Giuse Võ Đác Minh, nhà thá Hàn Mác Tá và nhát là nhiáu vá tá đáo khác. Vái trang sá hào hùng, tuyát đáp đáó, chúng ta mong ác ngái nhà thá sám đác phép tái thiát đá trá thành mát trung tâm cáa văn hóa đáo và đái.”

Mặt nhà thờ cho TP Đồng Hới

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

Hôm 2.2.2009 vừa qua, Đác Giám Mác Cao Đình Thuyền lái đán chá sá thánh lá cáu báng yên năm mái tái khuôn viên nhà thờ Tam Tòa. Cùng đáng tá có Linh mác Võ Thanh Tâm, táng đái đán giáo phán Vinh và 14 linh mác trong giáo phán vái sá tham dá cáa hán 1000 giáo dân.

Giáo Phán Vinh, mác đáu phái trái qua nhiáu bián cá đầu tháng, ván phát trián rát mánh. Sau cuác di cá năm 1954, sá giáo dân cáa Giáo Phán Vinh chá còn lái 156.195 giáo háu vái 124 linh mác và 54 ná tu. Đán năm 1994 sá giáo dân đã tăng lên 385.840 và năm 2008 là khoáng 447.000. Vinh trá thành mát trong nháng giáo phán lán nhát cáa Viát Nam.

Sá giáo dân Quáng Bình còn lái sau cuác di cá năm 1954 đáu nám trong hát Bình Chính vái 24 giáo xá, trong đó có nhiáu giáo xá rát lán, có đông giáo dân (tá 3000 trá lên) nhá Giáp Tam, Chá Sáng, Cáu Nám, Đan Sa, Háng Pháng, Kinh Nhuán, Vĩnh Phác II, v.v. Tát cá các giáo xá này đáu nám trong hai huyán Bá Trách và Quáng Trách á phía bác Quáng Bình, cách xa thành phá Hái.

Tánh Quáng Bình hián nay đã có trên 100.000 giáo dân, nháng thành phá Đáng Hái lái không đác phép thành láp mát giáo xá và xây cát mát nhà thờ. Tái sao?

Nhá đã nói á trên, vì không có nhà thờ, mái sinh hoát cáa giáo dân á vùng Đáng Hái đáu phái tám thái đác tá chác tái nhà mát giáo dân, cách nán nhà thờ Tam Tòa cũ hán 100 mét vá phía Tây Bác.

Trong Chá Thá 1940/CT-TTg ngày 31.12.2008 vá nhà đát liên quan đán tôn giáo, Thá Táng Nguyán Tán Dũng có nói:

“Đáng bào các tôn giáo là bá phán cáa khái đoàn kát dân tác. Đáng và Nhà Nác tôn tráng, báo đám quyán sinh hoát tôn giáo theo pháp luát và các nhu cáu chính đáng vá nhà, đát đá phác vá mác đích tôn giáo cáa tá chác, tín đá tôn giáo.”

Vái nháng tài liáu chúng tôi đã trình bày trên, ai cũng tháy vác cho thành láp lái giáo xá Tam Tòa và cho xây cát lái nhà thờ Tam Tòa là “nhu cáu chính đáng... đá phác vá mác đích tôn giáo” cáa giáo dân tái đây.

Mặt cuộc thăm dò cho biết nhiều viên chức chính quyền thành phố Đà Nẵng cũng như nhiều thẩm phán Hội đồng có mặt nhà thờ để du khách công giáo không phải rời Đà Nẵng Bình trong hai ngày lễ Phục Sinh hay Chúa Nhật vì sợ bị phạt. Thế thì tại sao chính quyền địa phương vẫn không chấp thuận cho tái lập lễ giáo xứ Tam Tòa và tái thiết nhà thờ Tam Tòa?

Nhà cầm quyền nói rằng không thể cho tái thiết lại nhà thờ Tam Tòa vì ngày 26.3.1997, UBND thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định lấy nhà thờ Tam Tòa làm “di tích lịch sử văn hóa”. Nhưng lý do này không còn đúng nữa, vì hiện nay Đà Nẵng và Nhà nước đã thay đổi chính sách: Trước đây Đà Nẵng và Nhà nước chỉ thực hiện “Chợ gạo Miền Trung” nay đã quay lại “Nhà Miền Trung” nên lý do UBND thành phố Đà Nẵng nêu ra không còn đúng nữa.

Vả lại, cấu trúc của tháp nhà thờ Tam Tòa còn lại là một cấu trúc không bền vững, có thể đổ xuống bất cứ lúc nào. Không lẽ lúc đó chính quyền sẽ xây lại như “Đà Nẵng Bình Quan” để làm di tích sao?

Đuổi sao, chính quyền địa phương cũng đã tạo điều kiện cho Đức Giám Mục Giáo Phận Vinh, các linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân hai bên đến tiếp hợp tại nhà thờ Tam Tòa cũ để rửa tội và dâng thánh lễ, chúng tôi hy vọng chính quyền sẽ bớt xa thêm một bước nữa.

Trước cuộc di cư năm 1954, Tòa Thánh Vatican đã có ý định thành lập Giáo Phận Đà Nẵng Bình gồm hai tỉnh Hà Tĩnh và Đà Nẵng Bình vì giáo dân giáo phận Vinh quá đông, nhưng vì chiến tranh nên ý định đó không thể hiện được. Nay chiến tranh đã chấm dứt, Giáo Hội sẽ trở lại chính sách này với Tòa Giám Mục đặt tại Đà Nẵng Hội. Do đó trong tương lai Giáo Hội cũng cần mặt khu nhà thờ và Tòa Giám Mục khẳng định Đà Nẵng Hội.

Chúng tôi mong rằng chính quyền và giáo quyền tại địa phương sẽ có những bước tiếp cận tìm hiểu cách thi hành Hiến Chương 1940/CT-TTg ngày 31.12.2008 của Thủ Tướng, “bổ sung quy định sinh hoạt tôn giáo theo pháp luật và các nhu cầu chính đáng của nhà, đất đai phục vụ mục đích tôn giáo của tôn giáo, tín ngưỡng tôn giáo.”

Mặt nhà th cho TP Đ ng H i

Tác Giả: L Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

Ghi chú: N u tìm không th y bài, c vào motgoctroi.com, m c "M i tu n m t chuy n" s th y trong đó.